

TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 - 2023 (LỚP HD1K3 NGÀNH HÓA DƯỢC)

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																									Tháng Ngày Tuần					
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023					03-2023					04-2023					05-2023					06-2023						07-2023				
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24						
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29						
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25							
1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	21		9				3	3	3	3	3	3			/Se	/Se	/Se																	
2	Tiếng Anh 1	30						4	4	4	4	4	4	4	2																				
3	Giáo dục thể chất 2 *		15													/2	/2	/2	/2	/2	/2	/2	/1												
4	Hóa đại cương vô cơ	40	40					6	6	6	6	6/8	6/8	4/8	/8	/8	/B													Phòng TT CLC					
5	Hóa hữu cơ 1	33	24										4	4	4	4	4	4/8	4/8	3/8	2/B														
6	Hóa phân tích 1	31	28										4	4	4	4	4	4	4	3/12	/16														
7	Các môn tự chọn																																		
	Dược xã hội học	26		8																										Không đủ SV ĐK					
	Thực vật dược	31	28					8	8/4	8/4	7/4	/4	/4	/4	/4	/B																			
	Vật lý đại cương 2	20	20																											Không đủ SV ĐK					

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2023

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Trần Thị Lan Hương

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO

Đỗ Hồng Quảng



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Thanh Hải

TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 - 2023 (LỚP HHIK1 NGÀNH HÓA HỌC)

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng Ngày Tuần
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023				03-2023				04-2023				05-2023				06-2023				07-2023				
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
1	Tiếng Anh 1	30							4	4	4	4	4	4	4	2													
2	Giáo dục thể chất 2 *		15													/2	/2	/2	/2	/2	/2	/2	/1						
3	Xác suất thống kê	45						3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3							
4	Hóa đại cương	40	40					4	4	4	4	4/8	4/8	4/8	6/8	6/8													Phòng TT CLC
5	Vật lý đại cương 2	20	20					3	3	3	3	3/4	3/8	2/8	/B														
6	Hóa vô cơ	33	24														6	6	6	6/8	6/8	3/8	/B					Phòng TT CLC	
7	Hóa hữu cơ 1	33	24									4	4	4	4	4	4	4/8	4/8	1/8		/B							
8																													
9																													
10																													
11																													
12																													

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Trần Thị Lan Hương

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO

Đỗ Hồng Quảng

Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

TIỀN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 - 2023 (LỚP CS1K1 NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC)

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng	
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023				03-2023				04-2023				05-2023				06-2023				07-2023					
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17		24
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22		29
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	Tuần	
1	Triết học Mác Lênin	33		12				3	3	3	3	3	3	3	/Se	/Se	3	3	3	3	/Se	/Se								
2	Tiếng Anh 1	30						4	4	4	4	4	4	4	2															
3	Giáo dục thể chất 2 *		15												/2	/2	/2	/2	/2	/2	/2	/2	/1							
4	Hóa hữu cơ 1	33	24					3	3	3	3	3	3	3	3	3	3/8	/8	/8		/B									
5	Sinh học tế bào	37	16					4	4	4	4	4	4	4	4/8	3/8	2													
6	Di truyền học	39	12					4	4	4	4	4	4	4	4	4	3/8	/8												
7	Nhập môn Công nghệ sinh học	37		16				4	4	4	4	4	4	4	4	4	1/8	/8												
8																														
9																														
10																														
11																														
12																														

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Trần Thị Lan Hương

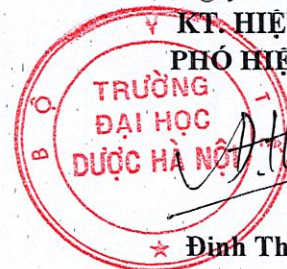
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO



Đỗ Hồng Quảng

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

**THỜI KHOÁ BIỂU LỚP HÓA DƯỢC HD1K3 – LỚP HÓA HỌC HH1K1
LỚP CÔNG NGHỆ SINH HỌC CS1K1 - HỌC KỲ II (2022 - 2023)**

• Từ ngày 27/02 đến ngày 15/04/2023

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY
S	HD1K3		TT TVật Tổ 4		TT HĐC	Hóa ĐCV (1,2) Kinh tế CT (3,4,5) GĐ 11		TT HĐC	Ngoại ngữ (2,3,4,5) GĐ 11	Thực vật dược/ Hóa phân tích (1,2,3,4) GĐ 11		
	HH1K1	Ngoại ngữ (2,3,4,5) GĐ 2	TT HĐC	TT VLý*			TT VLý	Vật lý ĐC (1,2,3) Hóa ĐC (4,5) GĐ 7		TT HĐC		
	CS1K1	Sinh học tế bào (1,2) Triết học MacLenin (3,4,5) GĐ 7		Ngoại ngữ (2,3,4,5) GĐ 11		Hóa hữu cơ (1,2,3) Sinh học tế bào (4,5) GĐ 7						
C	HD1K3	Thực vật dược/ Hóa hữu cơ (6,7,8,9) GĐ 11		TT HĐC		Ngoại ngữ (6,7,8,9) GĐ 11	TT HĐC	Hóa ĐCV (6,7,8,9) GĐ 11		TT TVật1 Tổ 1+2+3		
	HH1K1	TT HĐC	TT VLý*	Xác suất thống kê (6,7,8) Hóa ĐC (9,10) GĐ 7		Hóa hữu cơ (6,7,8,9) GĐ 7		TT VLý	TT HĐC		Ngoại ngữ (6,7,8,9) GĐ2	
	CS1K1				Ngoại ngữ (6,7,8,9) GĐ 11			Nhập môn CNSH (6,7) Di truyền học (8,9) GĐ 7		Nhập môn CNSH (6,7) Di truyền học (8,9) GĐ 7		

• Từ ngày 17/04/2023

LỚP		THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S	HD1K3	TT HHC/ TT HPT Tổ 1+2	TT TVật Tổ 4	Se KTCT/ TT HPT	TT HĐC	GDTC	GDTC	TT HĐC/ TT HHC	Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD 11 / TT HPT	Hóa phân tích (1,2,3,4) GD 11 / TT HPT (Tổ 3+4)			
	HH1K1	Ngoại ngữ (2,3,4,5)GD 2 /GDTC	TT HĐC/ TT HVC			TT HHC		Hóa ĐC/ Hóa VC (2,3,4,5) GD 7		TT HĐC/ TT HVC	TT HHC		
	CS1K1	Sinh học tế bào (1,2) Triết học MacLenin (3,4,5) GD 7		Ngoại ngữ (2,3,4,5)GD 11 / TT Di truyền	TT SHTB/ TT HHC	Hóa hữu cơ (1,2,3) Sinh học tế bào (4,5) GD 7		Se NMCNSH	TT Di truyền	GDTC	GDTC	TT SHTB/ TT HHC	
C	HD1K3	Hóa hữu cơ (6,7,8,9) GD 11		TT HĐC/ TT HHC	Se KTCT/ TT HPT	Ngoại ngữ (6,7,8,9)GD 11 /TT HPT	TT HĐC/ TT HHC	Hóa ĐCVVC (6,7,8,9) GD 11 /TT HPT Tổ 1+2		TT TVật1 Tổ 1+2+3	TT HPT Tổ 3+4		
	HH1K1	TT HĐC/ TT HVC	TT GDTC	Xác suất thống kê (6,7,8) Hóa ĐC/Hóa VC (9,10) GD 7		Hóa hữu cơ (6,7,8,9) GD 7		TT HHC	TT HĐC/ TT HVC		Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD2 /TT HHC		
	CS1K1	TT SHTB/ TT HHC	Se Triết/ Se NMCNSH	Se Triết/ Se NMCNSH	Ngoại ngữ (6,7,8,9)GD 11 / TT Di truyền	TT Di truyền	Se NMCNSH	Nhập môn CNSH (6,7) Di truyền học (8,9) GD 7		Nhập môn CNSH (6,7) Di truyền học (8,9) GD 7			TT SHTB/ TT HHC

* LT bắt đầu từ 06/02/2023; GDTC bắt đầu từ 24/04/2023;

LT Hóa hữu cơ, Hóa phân tích lớp HD1K3 bắt đầu từ 03/04

LT Hóa hữu cơ lớp HH1K1 từ 27/03/2023; Hóa vô cơ bắt đầu từ 01/05/2023;

* Thực tập bắt đầu từ:

Lớp HD1K3:

Thực tập Thực vật được: Tổ 4 HD1K3 thực tập cùng Nhóm 5 (Tổ 13,14) của A1K76 từ 06/03/2023 ; TT Hoá ĐCVC (2 tổ/buổi) 2 bài/tuần từ 27/03/2023 tại phòng TT CLC; TT Hóa hữu cơ (2 tổ/buổi) 2 bài/tuần từ 08/05/2023; Se Kinh tế chính trị tại GD 16 từ 01/05/2023;

TT HPT từ 22-27/05/2023 TT 3 bài/tuần (nghỉ ST2, ST6); từ 29/05- 03/06/2023 TT 4 bài/tuần

Lớp HH1K1:

TT Hoá ĐCVC (2 tổ/buổi) 2 bài/tuần từ 27/03/2023 tại phòng TT CLC ; TT Hóa hữu cơ (2 tổ/buổi) 2 bài/tuần từ 08/05/2023; TT Hóa vô cơ từ 22/05/2023;

TT Vật lý ĐC từ 27/03 – 01/04/2023 TT 1 bài /tuần theo lịch TT VLý*, từ 03/04/2023 TT 2 bài/tuần

Lớp CS1K1:

TT Hóa hữu cơ (2 tổ/buổi) 2 bài/tuần từ 08/05/2023; TT Sinh học tế bào từ 17/04/2023; TT Di truyền học từ 01/05/2023; Se Nhập môn CNSH từ 01/05/2023; Se Triết học MacLe tại GD 16

* Thực tập, Seminar chia nhóm như sau:

Nhóm 1 Tổ 1+2	Nhóm 2 Tổ 3+4
------------------	------------------